

Số: **26** /KH-UBND

Đắk Nông, ngày **15** tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2024

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tiếp tục triển khai hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; các Chương trình, Đề án về PBGDPL; pháp luật về hòa giải ở cơ sở; quy định xã phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các nhiệm vụ trọng tâm của ngành năm 2024.

1.2. Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL gắn với công tác xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật và các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, nhất là những vấn đề dư luận quan tâm hoặc cần định hướng dư luận; phát hiện và nhân rộng các mô hình, hình thức PBGDPL có hiệu quả phù hợp với từng nhóm đối tượng, lĩnh vực, địa bàn quản lý; tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật; huy động các nguồn lực tham gia công tác PBGDPL.

1.3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt đầy đủ, kịp thời chủ trương, quan điểm, mục tiêu, yêu cầu của Đảng; nội dung, tinh thần của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; bám sát Chương trình, Kế hoạch công tác, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, gắn nhiệm vụ chính trị với công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của từng sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

2.2. Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy đầy đủ vai trò tham mưu của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và cấp huyện, của cơ quan thường trực Hội đồng, các tổ chức, công chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong PBGDPL.

2.3. Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, tập trung đẩy mạnh về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị trong triển khai công tác PBGDPL

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố (UBND cấp huyện) thường xuyên tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng, toàn diện nội dung Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 10/8/2007 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL bằng hình thức phù hợp đến các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; phát huy vai trò, xác định trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL và hoạt động phối hợp giữa các ngành, các cấp trong công tác PBGDPL; kết hợp PBGDPL với nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung các văn bản trên đây đến các cấp tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý; ban hành văn bản triển khai công tác PBGDPL trong hệ thống tổ chức mình, xác định đây là nhiệm vụ chính trị của tổ chức, đoàn thể các cấp và doanh nghiệp trong công tác PBGDPL.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai; các cuộc họp/hội nghị/hội thảo, tài liệu tuyên truyền được triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện.

1.2. Duy trì và vận hành hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động PBGDPL; chú trọng đổi mới, cải tiến chuyên mục PBGDPL trên Trang thông tin điện tử của sở, ngành, địa phương; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2024.

- Sản phẩm: Các hoạt động truyền thông được triển khai; tin tức, tài liệu, video, phóng sự... được đăng tải trên Trang thông tin điện tử PBGDPL; các hình thức PBGDPL trên mạng xã hội (Facebook, Zalo,...).

1.3. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án, Kế hoạch về PBGDPL theo phân công của UBND tỉnh, Bộ Tư pháp

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện Đề án, Kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu đề ra trong Đề án, Kế hoạch.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện được ban hành; các hoạt động triển khai Đề án, Kế hoạch được tổ chức thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện.

1.4. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp (*sau đây gọi là Hội đồng phối hợp*).

1.4.1. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp năm 2024.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các thành viên Hội đồng phối hợp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý I/2024.

- Sản phẩm: Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp được ban hành; việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch được triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.

1.4.2. Kiện toàn Hội đồng phối hợp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo văn bản kiến toàn của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp hoặc theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị là thành viên Hội đồng phối hợp.
- Sản phẩm: Văn bản kiến toàn Hội đồng phối hợp được ban hành.

1.5. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang, Nhân dân trên địa bàn tỉnh

1.5.1. Phổ biến, quán triệt các luật, pháp lệnh được Quốc hội thông qua trong năm 2023 và năm 2024

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.
- Sản phẩm: Văn bản triển khai; các hình thức phổ biến, quán triệt (hội nghị/hội thảo, tài liệu tuyên truyền hoặc bằng hình thức phù hợp khác...) được triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.

1.5.2. Tập trung truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; cải cách hành chính; thủ tục hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tội phạm; dịch bệnh, thiên tai; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội...

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành của tỉnh; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Đắk Nông; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.
- Sản phẩm: Văn bản triển khai được ban hành; các hình thức tuyên truyền, phổ biến (hội nghị/hội thảo; phát hành tài liệu; tin, bài; nội dung các văn bản được đưa tin, đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng...) được triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.

1.5.3. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc tỉnh; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh, Tỉnh Đoàn và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai; các hình thức PBGDPL (hội nghị/hội thảo, phát hành tài liệu, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng...) phù hợp với từng nhóm đối tượng được thực hiện; báo cáo kết quả.

1.5.4. Tăng cường công tác hướng dẫn, tổ chức thực hiện các hoạt động PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo và mục tiêu giáo dục, ngành nghề đào tạo.

- Cơ quan thực hiện:

+ Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

+ Sở Lao động, Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2024 và theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai PBGDPL trong nhà trường và cơ sở giáo dục nghề nghiệp; nội dung, chương trình, tài liệu được biên soạn; các hoạt động PBGDPL được triển khai; báo cáo kết quả.

1.5.5. Tổ chức thi về pháp luật

a) Tổ chức Cuộc thi trực tuyến, trực tiếp về tìm hiểu pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian và hình thức thực hiện: Thực hiện theo Kế hoạch tổ chức Cuộc thi sau khi được ban hành.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai Cuộc thi được ban hành; các hoạt động cụ thể về tổ chức Cuộc thi được triển khai thực hiện; báo cáo kết quả Cuộc thi.

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động hoặc tham mưu tổ chức hội thi, cuộc thi tìm hiểu pháp luật ở cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý; khuyến khích tổ chức bằng hình thức thi trực tuyến trên Internet; đồng thời, tích cực tham gia các hội thi, cuộc thi do Bộ, ngành Trung ương phát động

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch tổ chức cuộc thi/hội thi của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Sản phẩm: Các văn bản triển khai cuộc thi/hội thi được ban hành; cuộc thi/hội thi được tổ chức; tổng kết, trao giải; báo cáo kết quả thi.

1.6. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2024 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với các hoạt động thi đua chào mừng 20 năm ngày tái lập tỉnh Đắk Nông (01/01/2004 - 01/01/2024) và thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các sở, ngành, địa phương

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các Sở, ngành, đoàn thể của tỉnh; UBND cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm, theo Kế hoạch cụ thể.

- Sản phẩm: Kế hoạch/văn bản hướng dẫn được ban hành; các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật được thực hiện; báo cáo kết quả.

1.7. Rà soát, củng cố, kiện toàn; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức pháp luật hoặc cung cấp tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật.

1.7.1. Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thời gian thực hiện: thực hiện khi có đề nghị của các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Quyết định/kế hoạch/văn bản được ban hành.

1.7.2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: thực hiện theo Kế hoạch riêng.

- Sản phẩm: Tài liệu/lớp tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả thực hiện...

1.8. Khảo sát, đánh giá, chấm điểm, xếp loại công tác PBGDPL theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III - IV/2024.

- Sản phẩm: Kế hoạch khảo sát được ban hành; hoạt động khảo sát; tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại công tác PBGDPL và báo cáo kết quả được tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Thông tư số 03/2018/TT-BTP.

1.9. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; số hóa, cập nhật, đăng tải sách, tài liệu pháp luật trên Trang thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2024.
- Sản phẩm: Sách, các tài liệu pháp luật được số hóa, đăng tải, cập nhật.

2. Nhiệm vụ hòa giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; theo dõi, kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở và đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc (nếu có) từ thực tiễn thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, UBND cấp xã triển khai thực hiện theo địa bàn quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo kế hoạch.
- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện.

2.2. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp phối hợp triển khai; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2024.

- Sản phẩm: Các tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở được củng cố, kiện toàn; các mô hình hoà giải ở cơ sở hay, hiệu quả được nhân rộng.

2.3. Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng công tác hòa giải cho cán bộ, công chức quản lý công tác hòa giải ở cơ sở, đội ngũ tập huấn viên và hòa giải viên ở cơ sở; Tăng cường các hoạt động sân khấu hóa trong hoạt động hòa giải ở cơ sở như: Dàn dựng các tiểu phẩm, tình huống pháp luật tiêu biểu về hòa giải ở cơ sở; tổ chức thi viết các tình huống, tiểu phẩm về hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch đề ra.
- Sản phẩm: Văn bản triển khai; các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng được tổ chức.

2.4 Đề xuất, khen thưởng kịp thời cho các hòa giải viên tiêu biểu, tích cực trong việc thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện; cấp xã
- Thời gian: Theo các Kế hoạch chuyên đề; theo năm.

3. Nhiệm vụ chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Chỉ đạo, hướng dẫn; quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và nội dung của tiêu chí tiếp cận pháp luật tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã triển khai theo phạm vi, địa bàn quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2024.

- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành; các hình thức quán triệt, phổ biến (hội nghị/hội thảo hoặc lồng ghép trong các cuộc họp/trong chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; phát hành tài liệu, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng...) được thực hiện.

3.2. Tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, công khai kết quả đánh giá, công nhận và đề xuất các giải pháp khắc phục đối với các đơn vị cấp xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan thực hiện:

+ UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện đánh giá, công nhận và thực hiện công khai kết quả thuộc địa bàn quản lý theo quy định.

+ Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

- Thời gian thực hiện:

+ UBND cấp xã hoàn thành trước ngày 10/01/2024; UBND cấp huyện hoàn thành trước ngày 10/02/2024.

+ Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp trước ngày 20/2/2024.

- Sản phẩm: Các văn bản, báo cáo, tài liệu liên quan.

3.3. Toạ đàm về kinh nghiệm, giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, gắn với thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật tại các Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/2024.

- Sản phẩm: Buổi tọa đàm được tổ chức; các giải pháp, biện pháp được đưa vào thực hiện.

3.4. Tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật đối với các xã, huyện trong các Bộ tiêu chí về xây dựng xã, huyện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành; đoàn thể; UBND các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2024 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn, gửi về Sở Tư pháp (qua Phòng Văn bản và Phổ biến, giáo dục pháp luật) trước ngày **31/01/2024** (trong đó: phân công rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL), công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm.

Xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về biện pháp quản lý, sử dụng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, gửi về Sở Tư pháp để theo dõi.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Tòa án nhân dân tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Đoàn Luật sư, Hội Luật gia tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình và nội dung Kế hoạch này chủ trì, phối hợp thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2024.

3. Giao Sở Tư pháp:

3.1. Chủ trì, làm đầu mối tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

3.2. Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành; đoàn thể; UBND các huyện, thành phố căn cứ vào Kế hoạch này tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động PBGDPL, bảo đảm quyền thông tin pháp luật của công dân.

4. Các sở, ban, ngành; đoàn thể; UBND các huyện, thành phố định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp theo thời hạn quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

5. Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ và hoạt động; thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án thực hiện theo các Quyết định phê duyệt các chương trình, đề án đó.

6. Giao Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này. Đồng thời hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan tài chính các cấp bố trí kinh phí thực hiện công tác PBGDPL tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2024. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đoàn Luật sư, Hội Luật gia tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

3



Lê Trọng Yên